

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định thời hạn lập, xét duyệt, gửi, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và trình tự, thời hạn lập, gửi, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hằng năm do cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định thời hạn lập, xét duyệt, gửi, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và trình tự, thời hạn lập, gửi, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hằng năm do cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Thời gian thẩm định và thông báo kết quả thẩm định báo cáo quyết toán năm:

Trong thời hạn 26 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công: Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định và ra thông báo thẩm định báo cáo quyết toán năm gửi từng sở, phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo phân cấp quản lý, chủ đầu tư và Kho bạc Nhà nước cùng cấp; tổng hợp số liệu vào quyết toán ngân sách địa phương hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 4 như sau:

“a) Thời hạn thẩm định: trong thời hạn 26 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định và ra thông báo thẩm định báo cáo quyết toán năm cho Ủy ban nhân dân cấp xã.”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT. HĐND, TT. UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TVTU, UBKTTU;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm dịch vụ hành chính công;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòn KT, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

